TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **329**/2019/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 07 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 443/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2019 về việc: ***"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"***, giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Đỗ Thị Thanh H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số nhà 14, ngõ 175 đường H, phường T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- **Anh Đỗ Ngọc T**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xóm 2, Thôn T, xã T, huyện B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thanh H và Anh Đỗ Ngọc T đăng ký kết hôn ngày 06/10/2016 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống anh chị sống hạnh phúc đến tháng 5/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mẫu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm sống, cãi vã, xúc phạm nhau. Anh chị sống ly thân từ tháng 5/2019 cho đến nay, mỗi người sống một nơi, không ai quan tâm tới ai. Anh chị xác định không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn đã đến mức độ trầm trọng, không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng với nhau. Anh chị cùng làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm công nhận cho anh chị thuận tình ly

hôn.

2. Về con chung: Chị H, anh T có 01 con chung là: Cháu Đỗ Minh Đ, sinh ngày 19/01/2017. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận cháu Đ do Chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Đ, mức cấp dưỡng là 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng/tháng, kể từ tháng 11/2019 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

3. Về tài sản chung : Chị H, anh T không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị H, anh T không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Chị Đỗ Thị Thanh H tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thanh H và Anh Đỗ Ngọc T cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh T có 01 con chung là: Cháu Đỗ Minh Đ, sinh ngày 19/01/2017. Giao cháu Đ cho Chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh T cấp dưỡng nuôi cháu Đ 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng/tháng, kể từ tháng 11 năm 2019 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị H, anh T không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Chị H, anh T xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án*:* Chị Đỗ Thị Thanh H tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng lệ phí Chị H đã nộp theo biên lai số AK/2010/0008877 ngày 25/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
-VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND phường T, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thanh